TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 235/2018/QĐST-HNGĐ.	*P, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 606/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H1, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường M, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Xuân T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị H1 và ông Đinh Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đinh Xuân T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng một người con chung là cháu Đinh Xuân Gia B, sinh ngày: 22/11/2013. Bà Lê Thị H1 có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng một người con chung là cháu Đinh Xuân Gia H2, sinh ngày: 27/5/2016. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị H1 phải chịu 150.000[đ] *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000[đ] *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu số 0017663 ngày

02/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà Lê Thị H1 số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Thành phố;
- Chi cục THADS Thành phố;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu (HS, AV).

THẨM PHÁN

Dương Đăng Chương